

CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành: Kế toán

Mã số: 7340301

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin chung về HP

1.1.Mã học phần:	1.2. Tên học phần: THỰC HÀNH KHAI BÁO THUẾ
1.3.Ký hiệu học phần:	1.4. Tên tiếng Anh:
1.5.Số tín chỉ:	02
1.6.Phân bố thời gian:	
- Lý thuyết:	tiết
- Bài tập và Thảo luận nhóm:	60 tiết
- Tự học:	60 tiết
1.7.Các giảng viên phụ trách học phần:	
- Giảng viên phụ trách chính:	
- Danh sách giảng viên cùng giảng dạy:	Giảng viên bộ môn và giảng viên thỉnh giảng
1.8.Điều kiện tham gia học phần:	
- Học phần tiên quyết:	Thuế
- Học phần học trước:	Nguyên lý kế toán , KTTTC1,2
- Học phần song hành:	Không yêu cầu

2. Mô tả học phần:

Hiện nay các SV ra trường rất ngỡ ngàng với thực công tác Kế toán thực tế tại doanh nghiệp. Để rút ngắn khoảng cách khác biệt giữa lý thuyết và thực tế, SV cần phải tăng cường thực hành tất cả các phần hành Kế toán trong DN.

Lĩnh vực thuế phát sinh hàng ngày và luôn thay đổi. Lĩnh vực thuế có rất nhiều văn bản điều chỉnh, rất chặt chẽ về thời gian nên càng phải thực hành để đạt đến mức chuyên nghiệp mới đáp ứng được yêu cầu thực tế đặt ra.

Công tác thuế ngày nay tất cả các khâu đều được ứng dụng tin học. Từ khâu khai báo, quyết toán đến nộp thuế đều online.

Vì những lý do trên nên phải học môn THỰC HÀNH KHAI BÁO VÀ QUYẾT TOÁN THUẾ. Trong khuôn khổ môn này chỉ thực hành 3 sắc thuế phát sinh thường xuyên hàng ngày, DN nào cũng có là các sắc thuế: Giá trị gia tăng (GTGT), thu nhập các nhân (TNCN), thu nhập doanh nghiệp (TNDN)

Các môn trước như thuế, Kế toán Tài chính đều đề cập đến các sắc thuế nên môn này chỉ tập trung vào thực hành. Chỉ nêu lại phần lý thuyết khi SV chưa nắm chắc dẫn đến không thực hành được.

3. Mục tiêu HP (Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) (Học phần này trang bị cho sinh viên:)	Chuẩn đầu ra CTĐT (PLOs)
G1	Vận dụng các văn bản pháp quy hiện hành để trình bày các quy định cơ bản về kế toán, về thuế, về quản lý thuế.	PLO4,9,10
G2	Vận dụng các số liệu Kế toán để tính toán, xác định nghĩa vụ thuế giá trị gia tăng, thuế TNDN, thuế TNCN	PLO4,5,6
G3	Ghi nhận thuế giá trị gia tăng, thuế TNDN, thuế TNCN.	PLO4,5,6
G4	Trình bày thông tin về thuế giá trị gia tăng, thuế TNDN, thuế TNCN trên BCTC và thực hiện kê khai, lập báo cáo thuế.	PLO4,5,6

4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcomes-CLOs)

Sau khi học xong học phần, SV có khả năng:

Bảng 4.1. Chuẩn đầu ra của học phần

CDR của học phần (CLOs)	Mô tả CLOs (Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)
CLO 1	Trình bày các văn bản pháp quy hiện hành về kế toán, thuế, và luật quản lý thuế
CLO 2	Trình bày các văn bản pháp quy hiện hành về thuế GTGT, TNDN,

	TNCN
CLO 3	Trình bày các nội dung cơ bản thuộc các văn bản pháp qui liên quan đến luật quản lý thuế, Thuế GTGT, Thuế TNDN, Thuế TNCN
CLO 4	Vận dụng hệ thống tài khoản Kế toán liên quan đến thuế GTGT, TNDN, TNCN
	Trình bày thông tin về thuế GTGT, TNDN, TNCN trên BCTC và báo cáo thuế

5. Mối quan hệ giữa Chuẩn đầu ra của HP (CLOs) và CĐR của chương trình (PLOs)

Mức độ đóng góp của CLO vào PLO được xác định cụ thể:

- L (Low) – CLO có đóng góp ít vào PLO
- M (Medium) – CLO có đóng góp vừa vào PLO
- H (High) – CLO có đóng góp nhiều vào PLO

Chú thích:

- Các mức H - Cao, M - Vừa, L - Thấp - phụ thuộc vào mức hỗ trợ của CLO đối với PLO ở mức bắt đầu (L) hoặc mức nâng cao hơn mức bắt đầu, có nhiều cơ hội được thực hành, thí nghiệm, thực tế,...(mức M) hay mức thuần thục (H).

Bảng 5.1. Mối quan hệ giữa Chuẩn đầu ra của HP (CLOs) và CĐR của chương trình (PLOs)

Chuẩn đầu ra HP (CLOs)	Chuẩn đầu ra của chương trình (PLOs)											
	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
CLO1				H	H	H			M	M		
CLO2				H	H	H			M	M		
CLO3				M	M	M			M	M		
CLO4				L	L	L			L	L		
Tổng hợp				H	H	H			M	M		

6. Đánh giá HP

6.1. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá của HP

Bảng 6.1. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của SV ở HP

H/phần đánh giá	Trọng số	Bài đánh giá	Trọng số con	Rubric	Lquan đến CLO nào ở	HD PP đánh giá
-----------------	----------	--------------	--------------	--------	---------------------	----------------

					Bảng 5.1	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
A1. Kiểm tra thường xuyên (KTTX)	10%	Chuyên cần: tham dự lớp học 100%	50%			
	10%	Tuần 2 đến tuần 9: Làm bài trong sách bài tập			CLO 1,2,3,4	
A3. Đánh giá giữa kỳ	20%	Sinh viên làm bài kiểm tra giữa kỳ	50%		CLO 1,2,3	
A4. Đánh giá cuối kỳ	60%	Bài kiểm tra cuối kỳ: Thi tự luận theo đề thi của giảng viên trực tiếp giảng dạy.	100%		CLO 1,2,3,4	

- (7) PP đánh giá đạt CĐR: Nêu tên các PP đánh giá sử dụng trong từng chương để đạt CĐR. Tham khảo các phương pháp đánh giá trong CTĐT ngành KẾ TOÁN .

6.2. Chính sách đối với HP

- SV tham dự $\geq 80\%$ số buổi của HP. Nếu nghỉ $>20\%$ số buổi sẽ không được dự thi kết thúc HP.

7. Kế hoạch và nội dung giảng dạy HP

Bảng 7.1. Kế hoạch và nội dung giảng dạy của HP theo tuần

Tuần/ (5 tiết/tuần)	Các nội dung cơ bản của bài học (chương) (đến 3 số)	Số tiết (LT/TH/TT)	CĐR của bài học (chương)/ chủ đề	Lquan đến CLO nào ở Bảng 4.1	PP giảng dạy đạt CĐR	Hoạt động học của SV(*)	Tên bài đánh giá (ở cột 3 Bảng 6.1)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
	Chương I: Tổng quan về Kế toán và thuế						

1	a. Các nội dung chính giảng dạy trên lớp	0/15/0		CLO1			
	1.1 Tổng quan về kế toán 1.2 Tổng quan về thuế 1.3 Tổng quan về luật quản lý thuế		Trình bày: <ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu tên, phương pháp thu thập, đọc các văn bản hiện hành về các sắc thuế - Các thủ tục, các bước, phương pháp tiến hành về khai báo thuế - Điều kiện khai báo và nộp thuế theo tháng/theo quý - Nêu loại thuế nào phải QT năm, loại nào không phải QT năm, thời hạn nộp BC và nộp tiền theo luật định 		- PPDH 1, 2, 4, 16, 17	- Làm bài tập - Thảo luận nhóm	
	b. Các nội dung chính SV tự học ở nhà	0/20/0		CLO1			
			-		- Tự học - Học nhóm	Chuẩn bị tốt phần tự học ở nhà	
2	CHƯƠNG 2: Luật thuế Giá trị gia tăng						
2	a. Các nội dung chính giảng dạy trên lớp	0/10/0		CLO2			
	2.1 Phương pháp khai báo, tính thuế và quyết toán thuế		Trình bày: <ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn PP nộp thuế GTGT 		- PPDH 1, 2, 4, 16, 17	- Làm bài tập số 32,33,34 - Thảo luận nhóm	

	theo số liệu thực tế Phương pháp tính thuế Kế toán thuế GTGT Thực hành phần mềm		Tổng hợp các trường hợp trong các văn bản hiện hành Kế toán các nghiệp vụ phát sinh chủ yếu Hướng dẫn cài đặt, khai báo phần mềm hiện hành. Cho các loại hóa đơn (đa dạng), yêu cầu lập tờ khai theo mẫu in sẵn (bằng tay) và khai báo trực tiếp bằng phần mềm				
	b. Các nội dung chính SV tự học ở nhà	0/20/0		CLO2			
			-		- Tự học Học nhóm	Chuẩn bị tốt phần tự học ở nhà	
			-		-		
	CHƯƠNG 3: Thuế Thu nhập Cá nhân (TNCN)						
3	a. Các nội dung chính giảng dạy trên lớp	0/10/0		CLO3			A1.1
	3.1.Nội dung thuế TNCN 3.2.Một số khái niệm cần nắm 3.3.Thực hành phần mềm 3.4.Kế toán thuế TNCN		Trình bày: - Giới thiệu các nội dung tính thuế TNCN; địa sâu thuế TNCN về tiền lương, tiền công. Phân biệt rõ: thu		- PPDH 1, 2, 4, 16, 17	- Làm bài tập 17, 18a,b,c,19, 20,21, 54,55 Thảo luận nhóm	

			<p>nhập chịu thuế, các khoản giảm trừ, thu nhập tính thuế, tính được thuế các trường hợp</p> <p>- Hướng dẫn cài đặt, khai báo phần mềm hiện hành. Cho số liệu thực tế, thực hành tính thuế và lập tờ khai tạm nộp theo tháng, quý.</p> <p>Giới thiệu quyết toán thuế TNCN năm</p>				
	II. Một số khái niệm cần nắm	5/10/0		CLO3			
			-		- Tự học Học nhóm	Chuẩn bị tốt phần tự học ở nhà	
	CHƯƠNG 4: Thuế thu nhập doanh nghiệp		-		-		
4	a. Các nội dung chính giảng dạy trên lớp	0/5/0	-	CLO4	-		
	<p>4.1 Khái niệm thuế TNDN</p> <p>4.2. Một số khái niệm cần nắm về thuế TNDN</p> <p>4.3. Thực hành phần mềm</p>		<p>Trình bày</p> <p>- Nắm chắc doanh thu tính thuế, chi phí hợp lý được trừ để tính thu nhập chịu thuế trong các trường hợp.</p> <p>- Định khoản các nghiệp vụ chủ yếu về tạm nộp, số thuế thực tế phát sinh, điều chỉnh số tạm nộp vào cuối kỳ</p> <p>- Hướng dẫn cài đặt, khai báo phần mềm</p>		- PPDH 1, 2, 4, 16, 17	<p>- Làm bài tập số 7 câu 3, bài 8 câu 2, bài 9, 15</p> <p>Thảo luận nhóm</p>	

			hiện hành. Cho số liệu thực tế trên sổ cái, thực hành tính thuế và tạm nộp theo quý. Giới thiệu quyết toán thuế TNCN năm				
	b. Các nội dung chính SV tự học ở nhà	5/12/0		CLO4	-	-	
					- Tự học - Học nhóm	- Chuẩn bị tốt phần tự học ở nhà	

(*) Ghi chú:

- (3) Số tiết (LT/TH/TT): Xác định số tiết lý thuyết, thực hành, thực tập của từng chương.
- (6) PP giảng dạy đạt CDR: Nêu tên các PP giảng dạy sử dụng trong từng chương để đạt CDR. Tham khảo các phương pháp giảng dạy trong CTĐT ngành KẾ TOÁN .
- (7) Hoạt động học của SV: Xác định các nội dung SV cần chuẩn bị tại nhà (đọc tài liệu nào, từ trang thứ mấy, LVN để giải quyết BT, làm dự án); Hoạt động tại lớp (thảo luận nhóm, làm BT thường xuyên số....).

8. Học liệu:

Bảng 8.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo

STT	Số, nội dung văn bản	N/T ban hành
I	THUẾ GTGT	
1	Mục lục thông tư 219	31/12/2013
2	TT 219/2013/TT-BTC	31/12/2013
3	TT119/2014/TT-BTC	25/8/2014
4	TT151/2014/TT-BTC	10/10/2014
5	TT 26/2015/TT-BTC	27/2/2015
6	TT 92/2015/TT-BTC	15/6/2015
7	Luật 106 điều chỉnh các luật thuế GTGT, TTĐB, Quản lý thuế	6/4/2016
8	TT99 quy định hoàn thuế GTGT	29/6/16
9	Luật 106/2016 sửa đổi luật VAT, TTĐB, QLT	6-4-2016
10	Nghị định 100 HD Luật 106 VAT, TTĐB, Luật QPT	1/7/16
11	CV 3593 hoàn thuế GTGT	11/8/16
12	TT130/TT-BTC sửa đổi TT219-VAT	12/8/16
II	HÓA ĐƠN	
1	TT39/TT/2014/TT - BTC quy định về hóa đơn	31/3/14
2	ND49/2016/TT-BTC về phạt hóa đơn	27/5/16
III	THUẾ TNCN	
1	TT 111/2013/TT-BTC	15/8/2013
2	TT119/2014/TT-BTC	25/8/2014
3	TT151/2014/TT-BTC	10/10/2014
4	TT 92/2015/TT-BTC	15/6/2015
5	CV 801/TCT-TNCN	2/3/2016
6	Công văn 420-TCT cấp mã số thuế NPT	1-8-16
7	CV3436 thủ tục đăng ký người phụ thuộc	2-8-16
8	TT 96 thuế TNCN đối với chuyên gia nước ngoài	28/6/2016
IV	THUẾ TNDN	
1	TT 78/2014/TT-BTC	18/6/2014
2	TT119/2014/TT-BTC	25/8/2014
3	TT151/2014/TT-BTC	10/10/2014
4	TT 96/2015/TT-BTC	22/6/2015
5	26/VBHN văn bản hợp nhất thuế TNDN	14/9/2015

6	QĐ 626 Thủ tục QT thuế TNDN ngày 30-3-16	
V	LUẬT QUẢN LÝ THUẾ	
1	Luật 78/2006/QH11	29/11/2006
2	TT 156/2013/TT-BTC	6/11/2013
3	TT119/2014/TT-BTC	25/8/2014
4	TT151/2014/TT-BTC	10/10/2014
5	TT 26/2015/TT-BTC	27/2/2015
6	TT 92/2015/TT-BTC	15/6/2015
7	Luật 106 điều chỉnh các luật thuế	6/4/2016

Bảng 8.2. Danh mục địa chỉ web hữu ích cho HP

TT	Nội dung tham khảo	Link trang web	Ngày cập nhật
1	THUẾ GTGT		
2	THUẾ TNCN		
	THUẾ TNDN		
	LUẬT QUẢN LÝ THUẾ		

9. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy:

Bảng 9.1. Cơ sở vật chất giảng dạy của HP

TT	Tên giảng đường, PTN, xưởng, cơ sở TH	Danh mục trang thiết bị, phần mềm chính phục vụ TN,TH		Phục vụ cho nội dung Bài học/Chương
		Tên thiết bị, dụng cụ, phần mềm,...	Số lượng	
1	Giảng đường			
2	Phòng mô phỏng			

2019

Bình Dương, ngày 20 tháng 7 năm

P. Trưởng khoa



Vũ Đức Bình